

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ủy quyền thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; phương án cải tạo, phục hồi môi trường; cấp, cấp đổi, cấp điều chỉnh, cấp lại, thu hồi giấy phép môi trường

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 3073/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2021 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Đề án số 7796/ĐA-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2021 của UBND thành phố Phân cấp, ủy quyền quản lý nhà nước gắn với thí điểm mô hình chính quyền đô thị trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2021-2026;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 235/TTr-STNMT ngày 17 tháng 5 năm 2022 và Tờ trình số 166/TTr-STNMT ngày 18 tháng 4 năm 2022; trên cơ sở ý kiến thống nhất của các thành viên UBND thành phố (Công văn số 2018/VP-ĐTĐT ngày 09 tháng 6 năm 2022 của Văn phòng UBND thành phố).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ủy quyền cho Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện một số nhiệm vụ đối với các dự án đầu tư trên địa bàn thành phố thuộc thẩm quyền phê duyệt, cấp phép của UBND thành phố (trừ các dự án đầu tư được UBND thành phố ủy

quyền cho Ban Quản lý Khu công nghệ cao và các Khu công nghiệp Đà Nẵng thực hiện (nếu có)), cụ thể như sau:

1. Thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với dự án đầu tư quy định tại khoản 3 Điều 35 Luật Bảo vệ môi trường.
2. Thẩm định, phê duyệt phương án cải tạo, phục hồi môi trường đối với các dự án, cơ sở khai thác khoáng sản quy định tại điểm b khoản 8 Điều 36 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.
3. Cấp, cấp đổi, cấp điều chỉnh, cấp lại, thu hồi giấy phép môi trường đối với các đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 41 Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 2. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

1. Thực hiện đúng các nội dung được ủy quyền nêu tại Điều 1 Quyết định này theo quy định của pháp luật; Chịu trách nhiệm trước UBND thành phố và trước pháp luật về việc thực hiện các nội dung được ủy quyền.
2. Tổng hợp số liệu và báo cáo định kỳ đến UBND thành phố (đồng thời gửi Sở Nội vụ theo dõi, tổng hợp) về thực hiện các nội dung được ủy quyền tại Quyết định này trước ngày 31 tháng 10 hằng năm.
3. Rà soát, tham mưu điều chỉnh về trình tự, thủ tục, biểu mẫu và các nội dung khác liên quan đến thủ tục hành chính đối với nhiệm vụ được ủy quyền tại Điều 1 (nếu có).
4. Thông báo rộng rãi các nội dung được ủy quyền tại Quyết định này đến các tổ chức, cá nhân đề biết và liên hệ công tác.

Điều 3. Thời hạn ủy quyền: Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2026. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có sự thay đổi quy định của pháp luật, Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, xử lý cho phù hợp.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- HĐND thành phố;
- CT và các PCT UBND thành phố;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các quận, huyện;
- Lưu: VT, ĐTĐT, STNMT. 205

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Trung Chính